

Số/No. : 15/2026/CBTT- TAH

Đồng Nai, ngày 20 tháng 10 năm 2026
Dong Nai, October 20, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

CÔNG TY CỔ
PHẦN THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ
GIẤY THUẬN AN

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ GIẤY THUẬN AN
DN: C=VN, S=BIỆNH PHƯỚC, L=Thị xã, CN=Thị xã, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ GIẤY THUẬN AN
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:
Số: 140390
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026.10.20 14:59:04
Font: PhantomPDF Version: 10.0.1

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *State Securities Commission Of Vietnam*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội / *Hanoi Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/ Name of organization: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẤY THUẬN AN / *THUAN AN PAPER SERVICE TRADING JOINT STOCK COMPANY*

Địa chỉ/ Address: Lô A, Đường Đ4, KCN Minh Hưng III, Phường Minh Hưng, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam/ *Lot A, D4 Street, Minh Hung III Industrial Park, Minh Hung Ward, Dong Nai City, Vietnam.*

Điện thoại liên hệ/ Tel: 0274 3560 571

E-mail: admin@thuananpaper.com

2. Nội dung thông tin công bố/ Content of disclosure: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Giấy Thuận An công bố thông tin: Nghị quyết Hội đồng quản trị số 2010/2026/NQ-HĐQT ngày 20/10/2026 về việc xem xét tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026, tình hình tài chính của Công ty, thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm, chỉ định người đại diện thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết hợp đồng với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Thủ Dầu Một./ *Thuan An Paper Service Trading Joint Stock Company announces: Board of Directors Resolution No. 2010/2026/NQ-HĐQT dated October 20, 2026 on reviewing the implementation of the 2026 business plan and the Company's financial status, approving loan borrowings, the use of assets as security measures, and appointing the representative to negotiate, agree upon, approve, and sign contracts with Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV) – Thu Dau Mot Branch.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/10/2026 tại đường dẫn: <https://thuananpaper.com/thong-tin-cong-bo> / *This information was published on the Company's official website on October 20, 2026 and is available at: https://thuananpaper.com/thong-tin-cong-bo*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full legal responsibility for the contents of the information disclosed.

Nơi nhận:/ Recipients

- Như trên;/ As above
- CBTT trên Website;/ Disclosure on the Company's website;
- Lưu VT./ Archived: Administration Department.

Đính kèm:/ Attachments:

- Nghị Quyết số 2010/2026/NQ-HĐQT.
Decision No. 2010/2026/NQ -HĐQT.

**CÔNG TY CP TM DV GIẤY THUẬN AN
THUAN AN PAPER SERVICE TRADING JOINT
STOCK COMPANY**

Người Đại diện theo pháp luật/ Legal Representative



LÊ ĐÌNH KÍNH

Đồng Nai, ngày 20 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Xem xét tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026, tình hình tài chính của Công ty, thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm, chỉ định người đại diện thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết hợp đồng với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Thủ Dầu Một)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIẤY THUẬN AN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Giấy Thuận An và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 3801140300 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp, đăng ký lần đầu ngày 16/01/2017; Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 12/08/2026;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 2010/2026/BBH-HĐQT ngày 20/10/2026 của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Giấy Thuận An về xem xét tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026, tình hình tài chính của Công ty, thông qua việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm, chỉ định người đại diện thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết hợp đồng với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Thủ Dầu Một;
- Căn cứ nhu cầu vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Giấy Thuận An.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kế hoạch kinh doanh năm 2026 đã được ĐHCĐ thông qua theo Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHCĐ ngày 26/06/2026:

Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của Công ty mẹ được trình bày như sau:

TT	Chỉ tiêu	Doanh thu kế hoạch (triệu đồng)
1	Doanh thu thuần	5.694.806
2	Tổng chi phí	4.950.679
-	Giá thành sản xuất	4.656.491
-	Chi phí bán hàng	148.418
-	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.383
-	Chi phí tài chính	132.387
-	Chi phí khác	0
3	Lợi nhuận trước thuế	744.127
4	Thuế thu nhập	63.251
5	Lợi nhuận sau thuế	680.876

Điều 2. Tình hình tài chính Công ty:

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán và Báo cáo tài chính riêng tại ngày 30/06/2026, các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty mẹ được trình bày như sau:

Bảng cân đối kế toán riêng*ĐVT: Triệu đồng*

STT	KHOẢN MỤC	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
A	TÀI SẢN	4.691.590	5.080.163	5.655.487
I	TSLĐ&ĐTNH	1.252.518	1.691.621	2.177.372
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	82.065	89.977	354.981
-	Tiền	82.065	89.977	354.981
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	40.000	223.082	640.838
-	Đầu tư ngắn hạn	40.000	223.082	640.838
3	Các khoản phải thu	454.042	729.163	649.543
-	Phải thu khách hàng	301.420	537.281	452.299
-	Trả trước cho người bán	151.633	189.759	193.236
-	Các khoản phải thu khác	989	2.123	4.008
4	Hàng hóa tồn kho	446.218	574.330	477.138
-	Hàng tồn kho	460.309	574.330	477.138
-	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(14.091)	-	-
5	Tài sản ngắn hạn khác	230.193	75.069	54.872
-	Thuế GTGT được khấu trừ	213.109	54.338	32.715
-	Các khoản thuế phải thu	68	46	-
-	Chi phí trả trước ngắn hạn	17.016	20.685	22.157
II	TSCĐ&ĐTDH	3.439.072	3.388.542	3.478.115
1	Tài sản cố định HH	2.809.679	2.649.743	2.567.614
-	Nguyên giá	3.392.161	3.450.040	3.478.376
-	Giá trị hao mòn lũy kế	(582.482)	(800.297)	(910.762)
2	Tài sản cố định VH	-	-	-
-	Nguyên giá	220	220	220
-	Giá trị hao mòn lũy kế	(220)	(220)	(220)
3	Chi phí xây dựng cơ bản DD	10.850	78.769	100.931
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	459.795	459.795	617.895
-	Đầu tư vào công ty con	459.795	459.795	459.795
-	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	-	158.100
5	Tài sản dài hạn khác	158.748	200.235	191.675
-	Chi phí trả trước dài hạn	158.748	200.235	191.675
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	4.691.590	5.080.163	5.655.487
B	NGUỒN VỐN	4.691.590	5.080.163	5.655.487
I	Nợ phải trả	1.926.152	1.828.385	1.956.325
1	Nợ ngắn hạn	1.326.664	1.334.637	1.655.033
-	Vay và nợ ngắn hạn	722.334	736.467	1.086.709
-	Phải trả cho người bán	554.597	533.108	483.330

STT	KHOẢN MỤC	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
-	Người mua trả tiền trước	14.884	39.872	45.349
-	Thuế và các khoản phải nộp cho NN	5.492	4.400	16.522
-	Phải trả công nhân viên	3.238	4.726	8.578
-	Chi phí phải trả	26.012	15.720	14.039
-	Phải trả ngắn hạn khác	107	344	506
2	Nợ dài hạn	599.488	493.748	301.292
-	Vay và nợ dài hạn	599.488	493.748	301.292
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	2.765.438	3.251.778	3.699.162
1	Vốn chủ sở hữu	2.765.438	3.251.778	3.699.162
-	Vốn góp của chủ sở hữu	2.700.000	2.700.000	2.700.000
2	Vốn khác của chủ sở hữu	-	-	-
3	Lợi nhuận chưa phân phối	65.438	551.778	999.162
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	4.691.590	5.080.163	5.655.487

2.1 Báo cáo kết quả kinh doanh riêng

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2024	NĂM 2025	6 tháng đầu năm 2026
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.701.794	4.747.893	2.521.233
2	Các khoản giảm trừ	760	2.221	3.813
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.701.034	4.745.672	2.517.420
4	Giá vốn hàng bán	2.577.354	4.059.367	1.972.866
5	Lợi nhuận gộp	123.680	686.305	544.554
6	Doanh thu hoạt động tài chính	52.888	33.920	22.578
7	Chi phí tài chính	73.923	73.932	39.112
-	Trong đó: Chi phí lãi vay	42.722	62.427	39.112
8	Chi phí bán hàng	97.286	123.048	56.009
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.135	14.570	7.223
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(9.776)	508.675	464.788
11	Thu nhập khác	47.313	1.744	868
12	Chi phí khác	1.632	107	153
13	Lợi nhuận khác	45.681	1.637	715
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	35.905	510.312	465.503
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	5.451	23.972	18.120
16	Tổng lợi nhuận sau thuế	30.454	486.340	447.383

Điều 3. Vay vốn tại BIDV – Chi nhánh Thủ Dầu Một:

Thông qua việc vay vốn của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Giấy Thuận An tại Ngân hàng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo hình thức hạn vay ngắn hạn theo hạn mức tín dụng, cụ thể như sau:

- Hạn mức tín dụng ngắn hạn: **300.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: **Ba trăm tỷ đồng chẵn.**)

- Mục đích: Bổ sung vốn lưu động trong quá trình SXKD

- Thời hạn vay: 12 tháng, kể từ ngày được cấp hạn mức tín dụng.

- Lãi suất vay và điều kiện vay vốn: Theo quy định của Ngân hàng và thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng ký giữa Công ty và BIDV- Chi nhánh Thủ Dầu Một

Điều 4. Sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm:

Thông qua việc cầm cố, thế chấp các tài sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Giấy Thuận An và các tài sản khác huy động của bên thứ ba tại Ngân hàng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ thanh toán với Ngân hàng đối với khoản vay nêu trên.

Cụ thể các tài sản gồm:

4.1. Tài sản cầm cố/thế chấp thứ nhất

- Số tiết kiệm/số dư tiền gửi của bên thứ ba, hợp đồng tiền gửi/số dư tiền gửi của công ty.
- Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của bên thứ ba/công ty.
- MMTB, PTVT và các tài sản khác theo yêu cầu của Ngân hàng.

4.2. Tài sản thế chấp thứ hai

- Tài sản thế chấp ban đầu làm tài sản đảm bảo bổ sung: là toàn bộ hàng tồn kho luân chuyển trong quá trình sản xuất kinh doanh, các khoản phải thu của Công ty hoặc hàng hóa sẽ hình thành trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty hình thành từ vốn của Ngân hàng BIDV.
- Tài sản hình thành từ sự thay thế, thay đổi hình thái/hình thức của tài sản thế chấp ban đầu.
- Quyền yêu cầu bên mua thanh toán tiền mua đối với tài sản thế chấp ban đầu, tiền thu được từ tài sản thế chấp ban đầu, tài sản hình thành từ tiền bán tài sản thế chấp ban đầu.
- Giá trị tăng thêm từ tài sản thế chấp ban đầu.
- Tiền thu được từ các hợp đồng bảo hiểm tài sản thế chấp (nếu có).

4.3. Các tài sản khác dự kiến thế chấp, cầm cố trong tương lai (nếu có);

Điều 5. Chỉ định người đại diện Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Giấy Thuận An thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết hợp đồng với Ngân hàng

Chỉ định ông: **Lê Đình Kính**, hiện giữ chức vụ Tổng giám đốc đồng thời người đại diện theo pháp luật của Công ty đại diện Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Giấy Thuận An: Thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết và thực hiện các hợp đồng, văn bản liên quan đến việc vay vốn, thế chấp, cầm cố tài sản tại Ngân hàng bao gồm nhưng không giới hạn: Giấy đề nghị vay vốn; Giấy đề nghị phát hành bảo lãnh, mở L/C; Hợp

đồng tín dụng hạn mức; Hợp đồng cấp bảo lãnh; Bảng kê rút vốn/Hợp đồng tín dụng cụ thể; Giấy đề nghị giải ngân; Bảng phân khai kế hoạch giải ngân; Đơn đăng ký giao dịch bảo đảm; Biên bản giao nhận hồ sơ chứng từ liên quan đến từng lần giải ngân; Biên bản định giá tài sản và các văn bản, tài liệu khác có liên quan, v.v...

Ông Lê Đình Kính được quyền ủy quyền lại cho người khác đại diện Công ty thực hiện các công việc nêu trên. Việc ủy quyền lại phải được lập thành văn bản và phù hợp với phạm vi công việc, thẩm quyền được giao tại Nghị quyết này và quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm về toàn bộ các văn bản, hợp đồng, tài liệu do ông Lê Đình Kính hoặc người được ông Lê Đình Kính ủy quyền lại đại diện Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Giấy Thuận An ký kết với Ngân hàng phù hợp với các nội dung nêu tại Nghị quyết này.

Điều 6. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và được áp dụng cho đến khi được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng nghị quyết khác của Hội đồng quản trị. Các nội dung sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế có liên quan đến giao dịch với Ngân hàng sẽ được thông báo cho Ngân hàng theo quy định và thỏa thuận giữa các bên.

Điều 7. Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty, ông Lê Đình Kính, Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Giấy Thuận An và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- CBTT trên website;
- BIDV Chi nhánh Thủ Dầu Một;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LIÊU KIÊN KHANG